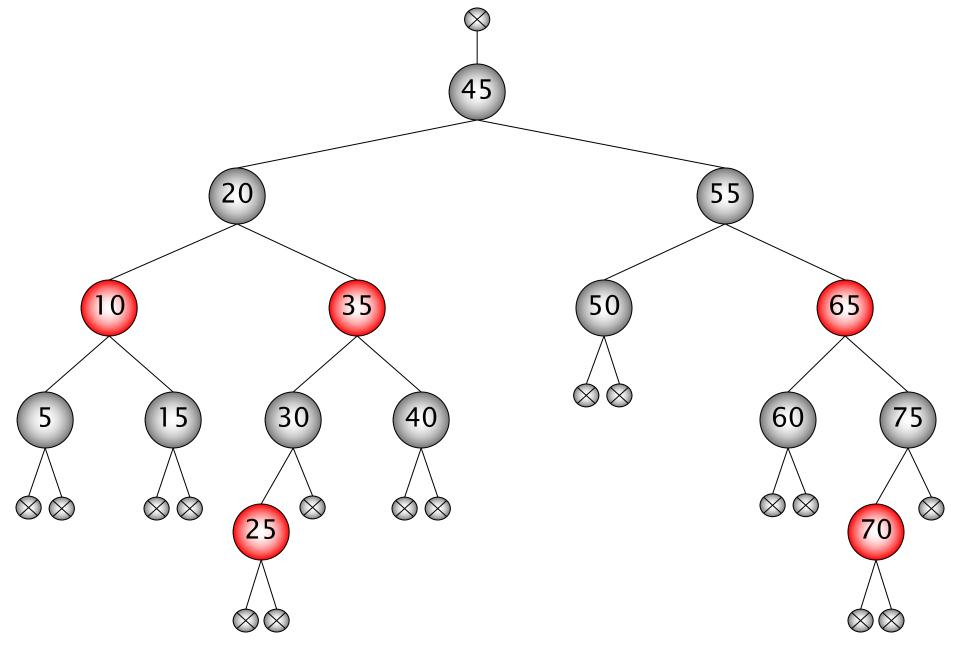
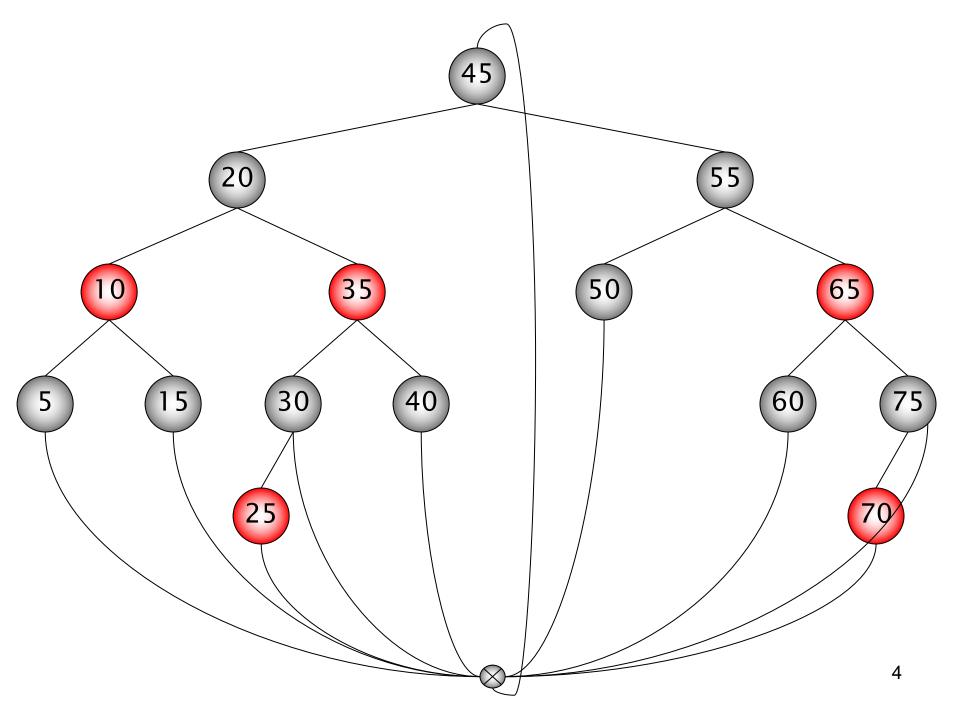
Cây Đỏ-Đen

Cây Đỏ-Đen

- Cây Đỏ-Đen thuộc nhóm cấu trúc cây tìm kiếm, duy trì tính "cân bằng" để đảm bảo các thao tác: thêm, hủy, tìm kiếm có chi phí lớn nhất là O(logn)
- Cây AVL (đệ qui): chiều duyệt xuống dùng để tìm và thêm/hủy phần tử, chiều duyệt lên để cập nhật tính cân bằng
- Cây Đỏ-Đen: quá trình lặp thay cho đệ qui khiến việc thực thi hiệu quả hơn





Định nghĩa: Cây Đỏ-Đen là cây nhị phân tìm kiếm thoả các tiêu chuẩn sau:

- Mỗi nút hoặc là nút đỏ, hoặc là nút đen
- Nút gốc luôn luôn là nút đen
- Nếu một nút là đỏ thì nút con của nó phải là đen
- Mỗi đường đi từ một nút bất kỳ đến các nút lá đều có cùng số lượng các nút đen (chiều cao đen – black height)

Nhận xét:

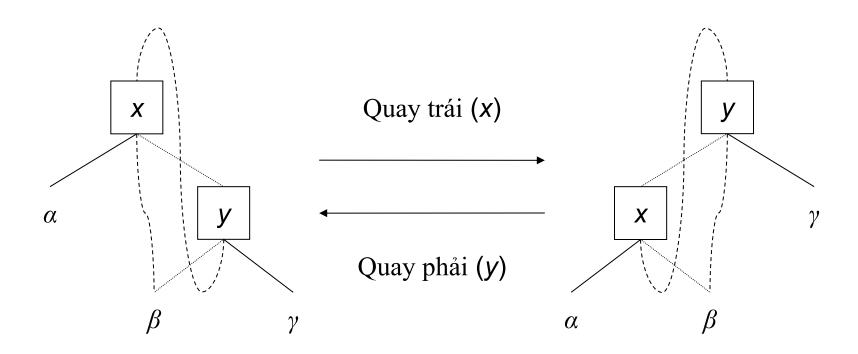
- Cây Đỏ–Đen với n nút trong có chiều cao tối đa là $2\log_2(n+1)$
- Các nút lá NIL (nút ngoài) luôn là nút đen
- Một cạnh dẫn đến một nút đen gọi là cạnh đen (black edge)
- Nếu không tồn tại nút cha hay nút con của một nút thì những con trỏ tương ứng sẽ trỏ về NIL
 - Một lính canh (Sent) sẽ đại diện cho tất cả các nút NIL

```
typedef struct Node * Ref;
struct Node {
  int key;
 int color;
 Ref parent;
 Ref left;
 Ref right;
Ref getNode(int key, int color, Ref nil) {
 p = new Node;
 p->key = key;
 p->color = color;
 p->left = p->right = p->parent = nil;
 return p;
```

Trạng thái ban đầu

```
Ref nil, root;
nil = new Node;
nil->color = BLACK;
nil->left =
nil->right =
nil->parent = nil;
root = nil;
```

Thao tác quay



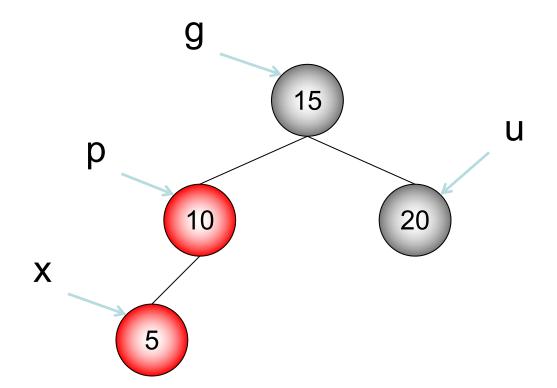
```
void leftRotate(Ref & root, Ref x) {
  y = x->right;
  x->right = y->left;
  if (y->left != nil)
                                          X
    y->left->parent = x;
  y->parent = x->parent;
                                    \alpha
  if (x->parent == nil)
    root = y;
  else
    if (x == x->parent->left)
      x->parent->left = y;
    else
      x->parent->right = y;
  y->left = x;
  x->parent = y;
                                                   10
```

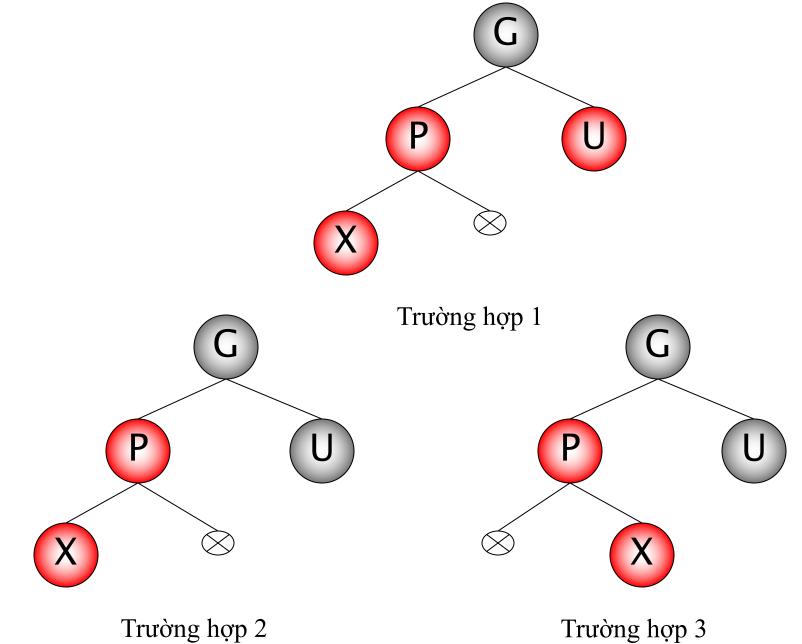
```
Thao tác chèn (Insertion)
Phần tử chèn vào luôn luôn có màu đỏ
Giải thuật:
Bước 1: Chèn phần tử (tương tự cây nptk)
Bước 2: Cập nhật các trường thông tin cho nút mới
Bước 3: Để duy trì tính "cân bằng", nếu cần, phép tô
  màu nút và/hoặc phép quay sẽ được thực hiện
        RBT Insertion(Ref & root, int key) {
void
  x = getNode(key, RED, nil);
  BST Insert(root, x);
  Insertion FixUp(root, x);
```

```
void BST Insert(Ref & root, Ref x) {
 y = nil;
  z = root;
 while (z != nil) {
   y = z;
   if (x->key < z->key)
                               z = z - > left;
   else if (x->key > z->key) z = z->right;
   else
                               return;
 x-parent = y;
  if (y == nil) root = x;
 else
   if (x-)key < y-)key y-)left = x;
   else
                          y->right = x;
```

Goi:

- x: con trỏ, trỏ đến nút vừa chèn vào
- p: con trỏ, trỏ đến nút cha của nút trỏ bởi x
- u: con trỏ, trỏ đến nút anh em của nút trỏ bởi p
- g: con trỏ, trỏ đến nút cha của nút trỏ bởi p

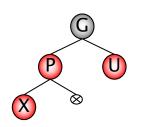




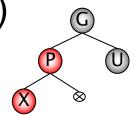
14

Cân bằng lại cây

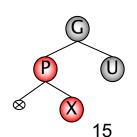
- Trường hợp 1 (p đỏ, u đỏ)
 - \rightarrow Đảo màu 3 nút u, p và g

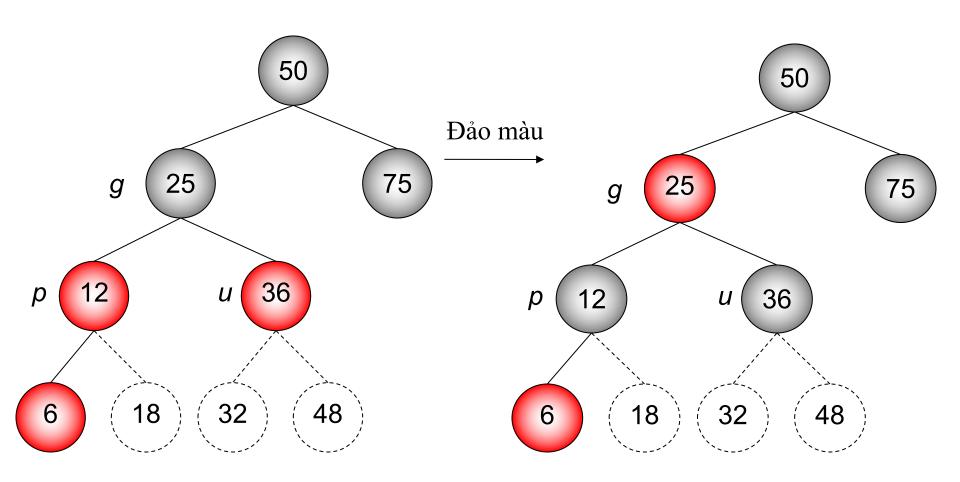


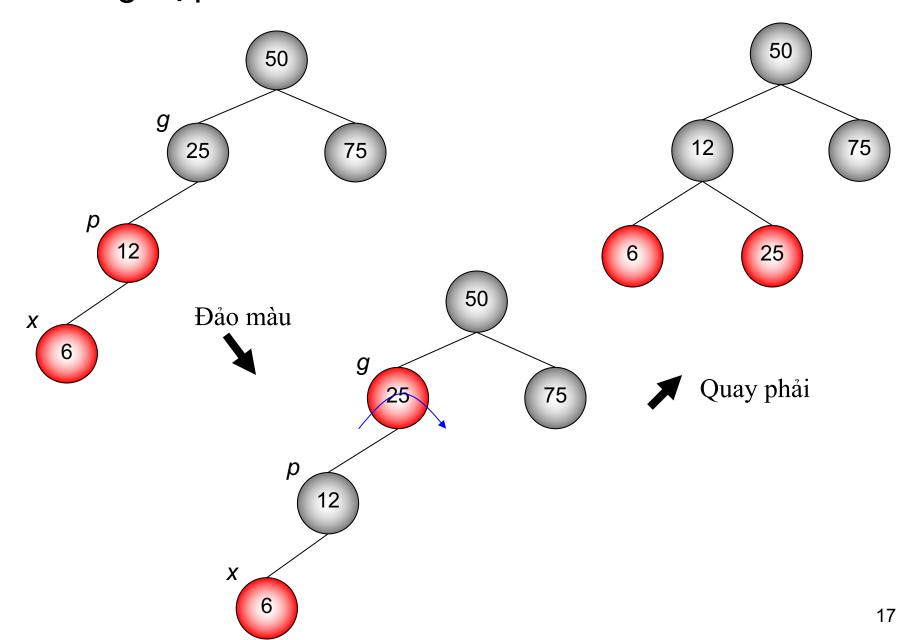
- Trường hợp 2 (p đỏ, u đen, x là cháu ngoại)
 - → Đảo màu p và g, thực hiện phép quay tại g

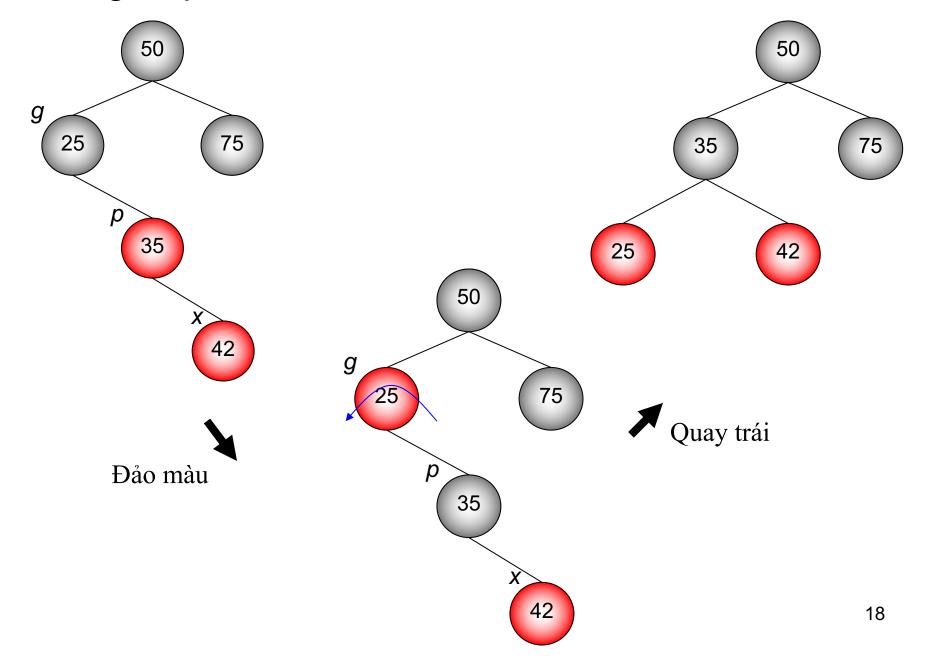


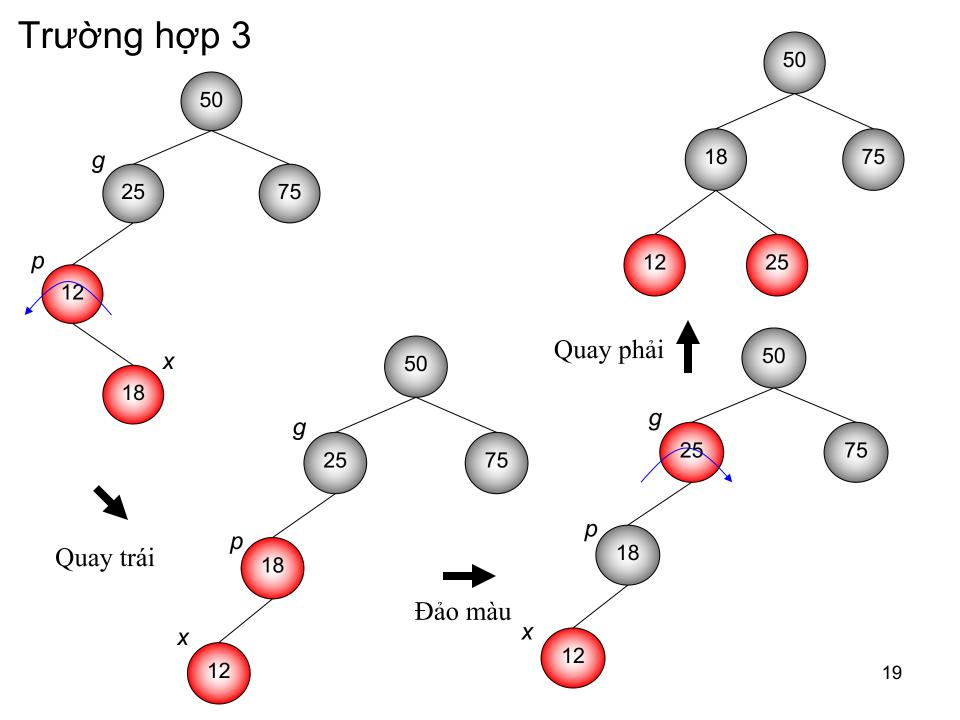
- Trường hợp 3 (p đỏ, u đen, x là cháu nội)
 - → Quay tại p
 - → Chuyển sang trường hợp 2

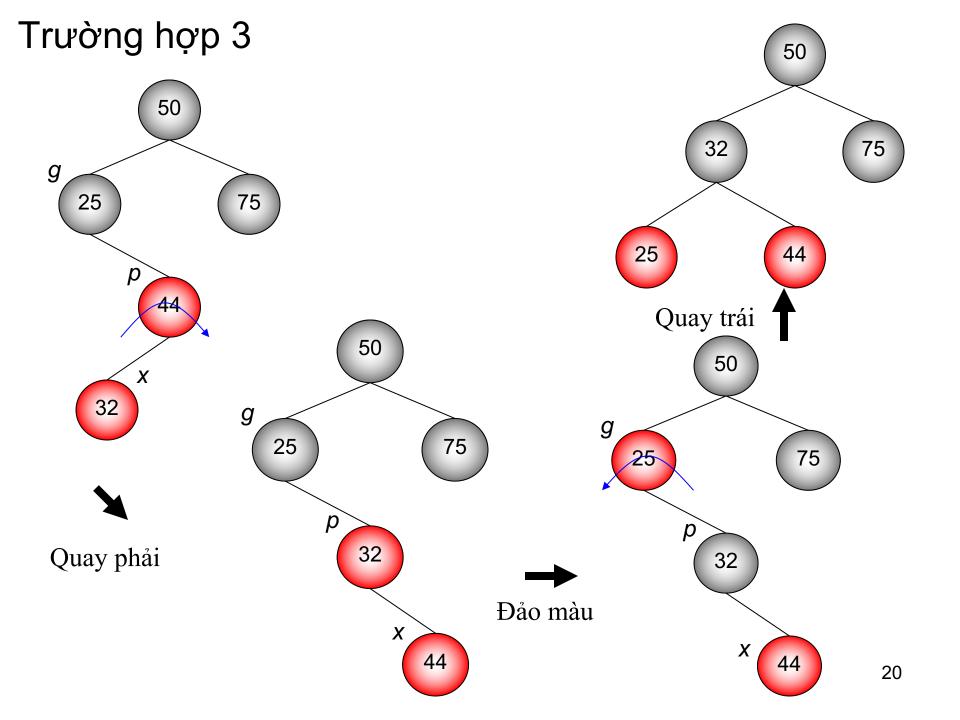












```
Insertion FixUp(Ref & root, Ref x) {
void
  while (x-\text{parent-}\text{-}\text{color} == \text{RED})
    if (x->parent == x->parent->parent->left)
      ins leftAdjust(root, x);
    else
      ins rightAdjust(root, x);
  root->color = BLACK;
```

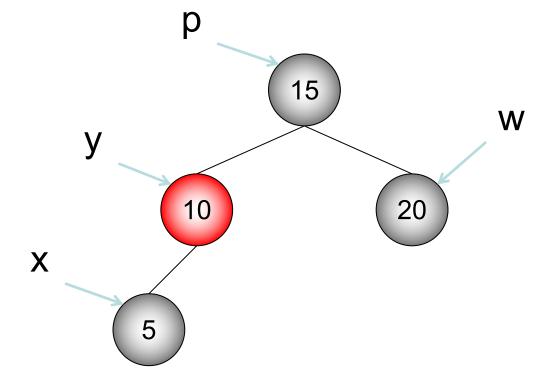
```
ins leftAdjust(Ref & root, Ref & x) {
void
 u = x->parent->parent->right;
 if (u->color == RED) {
   x->parent->color = u->color = BLACK;
   x->parent->parent->color = RED;
   x = x-parent->parent;
 else {
   if (x == x->parent->right) {
     x = x-parent;
     leftRotate(root, x);
   x->parent->color = BLACK;
   x->parent->parent->color = RED;
   rightRotate(root, x->parent->parent);
                                             22
```

Thao tác hủy

- Diễn ra theo 2 giai đoạn:
 - Hủy nút: Tương tự cây nhị phân tìm kiếm
 - ✓ Nút lá
 - ✓ Nút có một cây con
 - ✓ Nút có đầy đủ hai cây con: tìm nút thay thế
 - Cân bằng lại cây
 - ✓ Chỉ quan tâm đến nút bị xóa thật sự

Goi:

- y: con trỏ, trỏ đến nút bị xóa thật sự
- x: con trỏ, trỏ đến nút con của nút trỏ bởi y
 - → Sẽ thay thế nút trỏ bởi y
- w: con trỏ, trỏ đến nút anh em của nút trỏ bởi y
- p: con trỏ, trỏ đến nút cha của nút trỏ bởi y



- Sau khi xóa:
 - Nếu y là nút đỏ: dừng
 - Nếu y là nút đen:
 - Mọi con đường đi qua y sẽ giảm chiều cao đen
 - p và x có thể cùng là nút đỏ
 - → Mất cân bằng

```
void RBT Deletion(Ref & root, int k) {
  z = searchTree(root, k);
  if (z == nil) return;
  y = (z->left == nil) || (z->right == nil) ?
             z : Successor(root, z);
  x = (y-) = nil) ? y-) right : y-) left;
  x->parent = y->parent;
  if (y-)parent == nil) root = x;
  else
    if (y == y->parent->left)
      y->parent->left = x;
    else
      y->parent->right = x;
  if (y != z) z\rightarrow key = y\rightarrow key;
  if (y->color == BLACK)
    Del FixUp(root, x);
  delete y;
```

- Dấu hiệu đen (black token)
 - Gán cho nút trỏ bởi x (con của nút bị xoá thật sự)
 - Dấu hiệu đen đi ngược lên cây cho đến khi tiêu chuẩn về chiều cao đen được giải quyết
 - Nếu nút chứa dấu hiệu đen là:
 - Nút đen → nút đen kép (doubly black node)
 - Nút đỏ → nút đỏ-đen (red-black node)
- Dấu hiệu đen chỉ là khái niệm trừu tượng

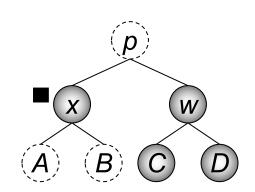
Nút đang xét (x) chứa dấu hiệu đen và là:

- Nút đỏ (nút đỏ–đen), hoặc
- Nút gốc

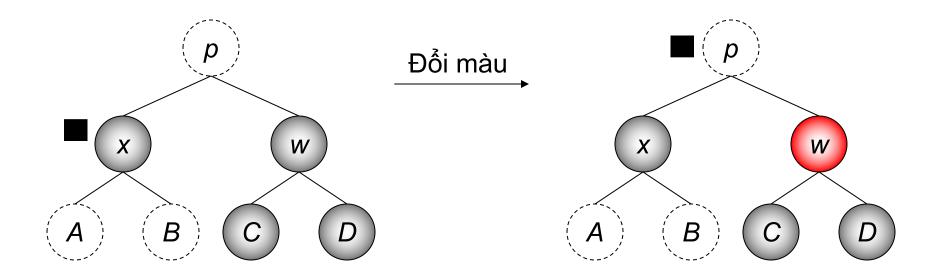
Xử lý:

- Tô màu nút đỏ-đen thành đen
- Loại bỏ dấu hiệu đen và kết thúc

- Nút đang xét (x) là nút đen kép
- Nút anh em w màu đen

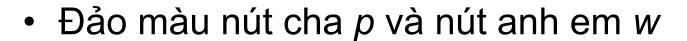


- Hai nút con của nút anh em w (nút cháu) màu đen
 Xử lý:
- Đổi màu nút anh em w sang đỏ
- Di chuyển dấu hiệu đen lên một cấp

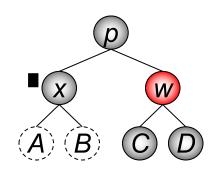


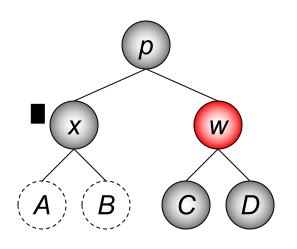
- Nút đang xét (x) là nút đen kép
- Nút anh em w màu đỏ

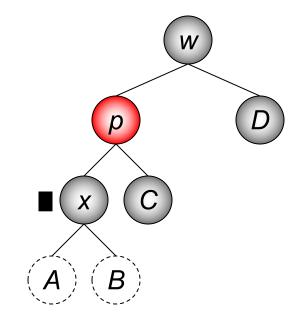
Xử lý:

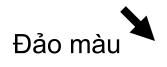


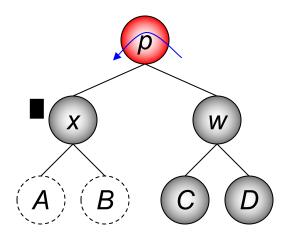
- Thực hiện phép quay tại cha
- Dấu hiệu đen vẫn thuộc nút x ban đầu

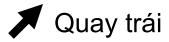




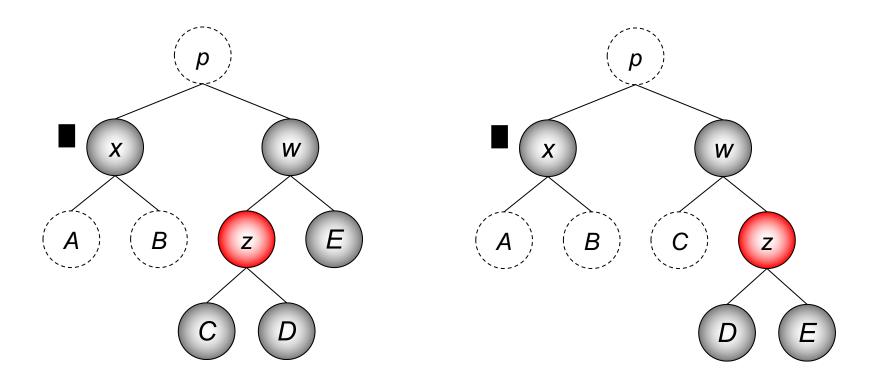


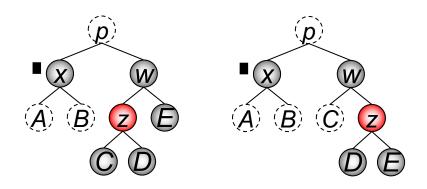






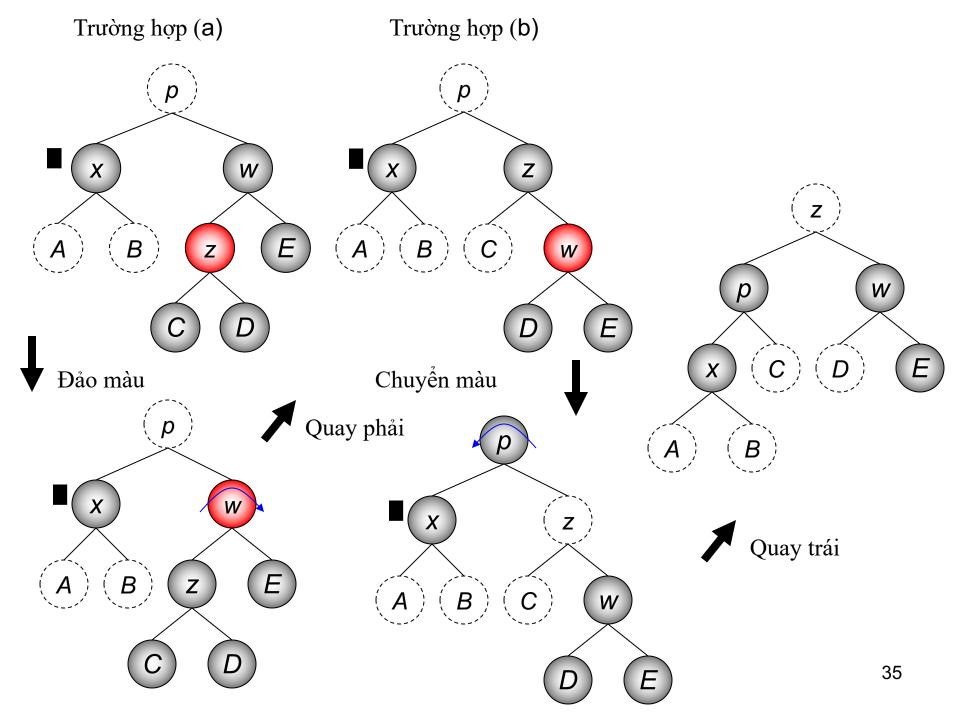
- Nút đang xét (x) là nút đen kép
- Nút anh em w là đen
- Nút anh em có tối thiểu một nút con là đỏ





Xử lý: Xét 2 nút cháu của cha của nút đen kép

- a) Nút cháu ngoại là đen
 - Đảo màu cháu nội và nút anh em (w)
 - Quay tại nút anh em (w)
 - → Chuyển sang trường hợp b
- b) Nút cháu ngoại là đỏ
 - Nút anh em w (sẽ là gốc cục bộ) nhận màu nút cha
 - Nút ông (p) và nút cháu ngoại nhận màu đen
 - Quay tại nút ông



```
void Del FixUp(Ref root, Ref x) {
 while ((x->color == BLACK) && (x != root))
   if (x == x->parent->left)
     del leftAdjust(root, x);
   else
     del rightAdjust(root, x);
 x->color = BLACK;
void del leftAdjust(Ref & root, Ref & x) {
 w = x->parent->right;
 if (w->color == RED) {
   w->color = BLACK;
   x->parent->color = RED;
   leftRotate(root, x->parent);
   w = x->parent->right;
                                            36
```

```
if ((w->right->color == BLACK) &&
    (w->left->color == BLACK)) {
 w->color = RED;
 x = x-parent;
else {
  if (w->right->color == BLACK) {
   w->left->color = BLACK;
   w->color = RED;
   rightRotate(root, w);
   w = x-parent->right;
 w->color
                  = x->parent->color;
 x->parent->color = w->right->color = BLACK;
  leftRotate(root, x->parent);
 x = root;
                                           37
```